

Số: 30 /2020 /QĐST-HNGĐ

Ứng Hoà, ngày 27 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số : 28/2020 /TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị V, sinh năm 1999

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Đ , sinh năm 1997

Cùng HKTT: Thôn T, xã H, huyện U, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Đình Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Đình Đ thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Đình Ph, sinh ngày 08/01/2016 và cháu Nguyễn Thị Thùy A, sinh ngày 22/01/2018. Giao anh Nguyễn Đình Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ph. Giao chị Phạm Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thùy A. Anh Đ, chị V có trách nhiệm nuôi dưỡng các con được giao cho đến khi trưởng thành hoặc có đề nghị thay đổi mới. Về cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự không yêu cầu nên tòa không giải quyết. Chị V, anh Đ có quyền thăm con chung sau khi ly hôn, không ai được ngăn cản.

2.3 Tài sản, công nợ chung: Không đề nghị tòa giải quyết.

2.4 Về án phí: Căn cứ Điều 147 BLTTDS; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận sự tự nguyện của chị V nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và đề nghị sung công 150.000đ còn lại được trừ vào số tiền 300.000đ dự phí đã nộp theo biên lai số 0009520 ngày 11/02/2020 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung